

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
PHẪU THUẬT CẮT BỎ NANG VÀNH TAI/ SAU TAI

Mã ban hành số: 87 /QT-BVĐKVP ngày 20 tháng 05 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.TAI.02.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 20 / 05 / 2026



	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs. Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc

Quy Trình Kỹ Thuật
PHẪU THUẬT CẮT BỎ NANG VÀNH TAI/ SAU TAI

I. ĐẠI CƯƠNG:

Là phẫu thuật bóc tách, lấy bỏ những khối nang dịch hoặc nang tuyến bã lành tính ở vành tai, dái tai và sau tai.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Quyết định số 916/QĐ-BYT về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Tai - Tập 1”;
- Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

III. CHỈ ĐỊNH:

Nang bã đậu hoặc nang dịch ở vành tai, dái tai, sau tai.

IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Nang đang viêm bội nhiễm.

V. THẬN TRỌNG:

Người bệnh có bệnh lý mạn tính toàn thân chưa ổn định (ví dụ: tăng huyết áp, đái tháo đường, sử dụng thuốc chống đông).

VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:

- Phẫu thuật viên chính: 01 bác sĩ.
- Người phụ: Khoảng 03 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).

VII. CHUẨN BỊ:

1. Thuốc:

- Thuốc tiêm thấm có thành phần co mạch.
- Dung dịch sát khuẩn.

2. Thiết bị y tế:

- Găng tay, khẩu trang, mũ.
- Bông, băng, gạc.
- Kim chỉ khâu.
- Lọ đựng bệnh phẩm, dung dịch cố định bệnh phẩm.
- Bộ dụng cụ phẫu thuật phân mềm cơ bản.
- Bộ dao mổ điện.
- Hệ thống máy hút.

3. Người bệnh:

- Bác sĩ (Phẫu thuật viên chính): giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
- Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.

4. Hồ sơ bệnh án:

QTKT.KHTH.TAI.02.01



Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.

5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** khoảng 1-2 giờ.
6. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng phẫu thuật.
7. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:** Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật.

VIII. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

1. Vô cảm: gây mê.
2. Chuẩn bị người bệnh:
 - Tư thế người bệnh: người bệnh nằm ngửa, đầu quay sang bên tai đối diện với tai mổ.
 - Sát khuẩn tiêm tê dưới da.
3. Các bước thực hiện:
 - a. **Bước 1:**
 - Rửa da quanh nang hoặc trên bề mặt nang. Phẫu tích bóc tách khối nang khỏi tổ chức xung quanh.
 - Lấy bệnh phẩm cho vào lọ chứa dung dịch cố định.
 - b. **Bước 2:** Khâu đóng vết mổ theo các lớp giải phẫu.
 - c. **Kết thúc quy trình:**
 - Đánh giá tình trạng người bệnh sau khi thực hiện kỹ thuật.
 - Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
 - Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. **Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:** Chảy máu: cầm máu bằng dao điện lưỡng cực hoặc buộc thắt mạch máu.
2. **Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:**
 - Nhiễm trùng hốc mổ: dùng kháng sinh phổ rộng, chống kỵ khí, cấy vi khuẩn sau đó dùng kháng sinh theo kháng sinh đồ, nếu cần mở lại vết mổ dẫn lưu mủ.
 - Tụ máu, chảy máu vết mổ.
 - o Nếu tụ máu ít dùng alpha-chymotrypsin và theo dõi, nếu nhiều cắt vài mũi chỉ, hút hết máu đọng, băng ép.
 - o Chảy máu: tiêm cầm máu, băng ép hoặc mở lại vết mổ để cầm máu.
3. **Biến chứng muộn:**
 - Tái phát nang: phẫu thuật lại.
 - Sẹo lồi, sẹo xấu vùng quanh tai.